

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **111** /2021/HS-ST
Ngày 09/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Quốc Thể và ông Lại Vi Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 113/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2021/HSST-QĐ ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Lý Văn Q**, sinh ngày 14/02/1993 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Dao; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Con ông Lý Văn T, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ 2. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lý Văn Q. là người nghiện ma túy, thường sử dụng ma túy đá bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24/6/2021, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu VEMVIPI, biển số 22S1-6475 (xe của cô ruột bị cáo là bà Lý Thị N, nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang) đến khu vực cầu T, xã T, huyện S. để tìm

mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi bị cáo gặp và mua của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) được 02 gói nhỏ ma túy có đặc điểm bên ngoài gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà (bị cáo Q. khai là Heroine). Sau đó bị cáo cất gói ma túy vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Đến khu vực thôn P, xã T, huyện S thì bị tổ công tác Công an xã T. phát hiện yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi biết bị cáo có cất giấu ma túy trong người, Công an xã yêu cầu bị cáo về trụ sở UBND xã T. làm việc, tại đây bị cáo đã tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy vừa mua. Hồi 08 giờ 00 phút cùng ngày Công an xã T. đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Văn Q, tang vật thu giữ 02 gói ma túy bị cáo giao nộp, 01 xe mô tô nhãn hiệu VEMVIPI, biển số 22S1-6475.

Tại Kết luận giám định số 604/GĐKTHS ngày 27/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0.159g (*không thấy một năm chín gam*).

Tiến hành xét tìm nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Lý Văn Q, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể bị cáo. Bị cáo khai nhận ngày 23/6/2021 tại nhà của mình, bị cáo đã có hành vi sử dụng Heroine bằng hình thức đốt hít ma túy vào cơ thể.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKSSD ngày 13 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lý Văn Q. về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn Q. phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử bị cáo **Lý Văn Q.** từ **01** (một) năm đến **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy là tang vật của vụ án.

Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung cáo trạng truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 00 phút ngày 24/6/2021, tại UBND xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo Lý Văn Q. đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,159g (*không thấy một năm chín gam*) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo Lý Văn Q. về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có công với cách mạng, ông nội bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, Huy chương chiến sỹ vẻ vang; đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

[3]. Về mức án đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn trong một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận

[4]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo Lý Văn Q. không có tài sản gì có giá trị, bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi, gia đình là hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo 0,159g (*không thấy một nắm chín gam*) Heroine. Sau khi lấy đi giám định số còn lại cùng bao bì được niêm phong trong 1 phong bì có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của bị cáo. Đây là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy

Thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu VEMVIPI, biển số 22S1-6475, ngày 20/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là bà Lý Thị N. nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, ngày 08/7/2021 Công an huyện Sơn Dương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 240/QĐ-VPHC, phạt tiền 750.000 đồng.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào ngày 24/6/2021, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Lý Văn Q. phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn Q. phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: Bị cáo **Lý Văn Q. 01** (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/6/2021.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong có chứa Heroine, ngoài bì có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của bị cáo là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương ngày 23/8/2021).

3. Căn cứ vào Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Lý Văn Q. phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- VKS ND huyện SD;
- Cơ quan CSĐT CA huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã H.;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Hồng Chiến